

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Văn Thiên

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Trường Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên họp:
Bà Trịnh Thị Trang – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 181/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021, về việc “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 3765/2021/QĐST-DS ngày 05/7/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Kim C, sinh năm 1940

Địa chỉ: 30/7 Đường F, khu phố M, phường N, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

(1) Tại đơn yêu cầu bà Lê Kim C trình bày: bà Cương và ông Vũ Quang B có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn vào năm 1962 theo bản chính giấy khai kết hôn số 691, đăng ký tại Ủy ban hành chính (nay là Ủy ban nhân dân) quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Hiện tại vợ, chồng đang cư trú tại địa chỉ 30/7 Đường số 9, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 2018 cho đến nay, ông Vũ Quang B bị bệnh tai biến, chảy máu não, hôn mê sống đời thực vật, mọi hoạt động sinh hoạt hàng ngày cần có người chăm sóc, làm thay. Ông Vũ Quang B không tự đi lại được, không nói chuyện được, nằm một chỗ, không phản ứng với môi trường bên ngoài. Nay gia đình cần tiền để thuê người chăm sóc cho ông Bình, cần phải bán nhà, đất là tài sản chung giữa hai vợ, chồng, cần phải có người đại diện cho ý chí của ông Vũ Quang B theo quy định của pháp luật. Do vậy, bà Lê Kim C có đơn yêu cầu, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố

Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng các quy định của pháp luật, tuyên bố ông Vũ Quang B là bị mất năng lực hành vi dân sự.

(2) Tại phiên họp: Người yêu cầu bà Lê Kim C có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt việc dân sự và giữ nguyên yêu cầu như trên.

(3) Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 376, 377 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Kim C tuyên bố ông Vũ Quang B là bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Sau khi đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với bản sao giấy khai kết hôn số 691, đăng ký ngày 19/10/1962 tại Ủy ban hành chính (nay là Ủy ban nhân dân) quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Có cơ sở xác định bà Lê Kim C là vợ hợp pháp của ông Vũ Quang B. Do vậy, bà Cương có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Quang B là bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015. Ông Vũ Quang B có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại địa chỉ: 30/7 Đường số 9, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Người yêu cầu có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và vắng mặt tại phiên họp. Tòa án áp dụng khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt của bà Lê Kim C.

[3] Xét yêu cầu của bà Lê Kim C: Căn cứ theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, đối chiếu với bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 627/KLGD ngày 14/5/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, đã kết luận ông Vũ Quang B có bệnh tiền sử là tăng huyết áp, tiểu đường type II, điều trị từ năm 2000. Năm 2018, ông Bính bị xuất huyết não, hiện tại có hội chứng liệt tứ chi, suy giảm trí nhớ nặng, nhận thức và mọi mặt hoạt động tâm thần khác sa sút nặng. Kết luận bệnh trạng là sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não (F01-ICD10), ông Vũ Quang B mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Như

vậy, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố ông Vũ Quang B bị mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của bà Lê Kim C.

[4] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Kim C được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Kim C:

- Tuyên bố ông Vũ Quang B, sinh năm 1938; Địa chỉ thường trú: 30/7 Đường số 9, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Mọi giao dịch dân sự của ông Vũ Quang B phải do người đại diện hợp pháp xác lập và thực hiện.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Kim C được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Cao Văn Thiên